TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**
Số:31/2017/QĐST- TCDS	*B T , ngày 07 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈGIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cao và bà Nguyễn Thuỳ Hương.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Có đủ căn cứ xác định bị đơn không cư trú tại địa chỉ mà nguyên đơn cung cấp mặc dù Toà án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của bị đơn nhưng nguyên đơn không cung cấp được đồng thời tiến hành áp dụng biện pháp tìm kiếm bị đơn theo yêu cầu của nguyên đơn nhưng không có kết quả. Mặt khác sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện, việc rút đơn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số106/2017/TLST- LH ngày 16/5/2017, về việc kiện "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị B , sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Q T , xã T T , huyện B T , tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Q T , xã T T , huyện B T , tỉnh Quảng Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

+ Về quyền khởi kiện : Thực hiện theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về án phí: Trả lại số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng)tạm ứng án phído chị Phan Thị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B T theo biên lai số AA/2015/0002024 ngày 16/5/2017cho chị Phan Thị B..

3.Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: *- VKSND huyện B T ;* *- Chi cục THA huyện B T ;* *- Các đương sự;* *- Lưu hồ sơ vụ án.*	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ** *(Đã ký)* **Nguyễn Phú Quảng**